

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, K 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Q, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 632/2024/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2024, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Văn H, sinh năm 1963

HKTT và nơi ở: Số F M khu đô thị Y, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1978

HKTT và nơi ở: Số F M khu đô thị Y, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Minh N có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 08/01/2010 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận T, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông H và bà N chung sống hạnh phúc. Đến năm 2023 ông H và bà N phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh

phúc. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông H và bà N cùng thỏa thuận ly hôn. Ông H, bà N đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông H và bà N xác nhận có một con chung: Lê Thanh V, sinh ngày 25/5/2010. Ông H và bà N thỏa thuận và thống nhất: Sau khi ly hôn, bà N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thanh V. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng: 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng/ tháng, kể từ tháng 01/2025 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Ông H và bà N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông H và bà N xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyệt tự nguyện chịu cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Minh N.

- Về con chung: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Minh N xác nhận trong thời kỳ hôn nhân ông H và bà N có một con chung: Lê Thanh V, sinh ngày 25/5/2010. Ông H và bà N thỏa thuận và thống nhất: Sau khi ly hôn, bà N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng: 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng/ tháng, kể từ tháng 01/2025 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Ông Lê Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung : Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Minh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Minh N xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Minh N tự nguyện nộp cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận bà N đã nộp 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình (*Biên lai số: 0046836, ngày 23/12/2024*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Bà N1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q . Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thảo

